

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung thị trấn  
Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đến năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng về việc quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đến năm 2025;

Xét Tờ trình số 392/TTr-UBND ngày 08/3/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đến năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 503/TTr-SXD ngày 22/3/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đến năm 2025 với các nội dung chính như sau:

**1. Tên đồ án quy hoạch**

Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung thị trấn Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đến năm 2025.

**2. Các nội dung điều chỉnh**

a) Khu thể dục thể thao (gồm công trình sân vận động, nhà thi đấu, sân tennis, sân bóng chuyên...)

- Theo đồ án quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025 là 3,17 ha.

- Điều chỉnh thành: Chuyển sân vận động về vị trí cũ (sân vận động hiện hữu) với diện tích là 2,63 ha, vị trí này theo quy hoạch là đất ở.

b) Trường Tiểu học Tân Hòa 1

- Theo đồ án quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025 là 1,12 ha.

- Điều chỉnh thành: Chuyển vị trí Trường Tiểu học Tân Hòa 1 về vị trí giáp với đường Nguyễn Văn Côn, nằm trên phần diện tích đất (3,17 ha) của sân vận động quy hoạch với diện tích là 1,2 ha. Phần diện tích còn lại 1,97 ha sẽ bố trí công trình thể dục thể thao như quy hoạch chung được duyệt (dự kiến bố trí sân cầu lông, sân bóng chuyền, sân bóng rổ....)

c) Đường N11 (từ đường Trương Định đến Trường Tiểu học Tân Hòa 1)

- Theo đồ án quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 đến năm 2025. Đường N11 dài 643,6m, nền đường rộng  $B_n = 17m$ , mặt đường rộng  $B_m = 7m$ .

- Điều chỉnh thành: Bỏ đường N11 dài 643,6m từ đường Trương Định đến Trường Tiểu học Tân Hòa 1; chuyển đường N11 về vị trí trùng với tim đường vào sân vận động hiện hữu, có điểm đầu giáp đường Trương Định, điểm cuối giáp sân vận động hiện hữu của huyện, dài 250m, mặt đường rộng  $B_m = 7m$ , nền đường rộng  $B_n = 17m$

d) Tầng cao công trình

- Theo đồ án quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025, tại phần các khu ở quy hoạch chiều cao tầng từ 1 – 4 tầng.

- Điều chỉnh thành: Các khu ở có chiều cao tầng từ 1 – 5 tầng.

đ) Điều chỉnh cơ cấu đất (Bảng cân bằng đất đến năm 2025)

- Đất Trung tâm Thể dục thể thao:

+ Theo đồ án Quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025 đất Trung tâm Thể dục thể thao là 3,17 ha.

+ Điều chỉnh thành: Đến năm 2025 là 4,60 ha (tăng 1,43 ha).

- Đất Giáo dục:

+ Theo đồ án Quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025 đất Trường Tiểu học Tân Hòa 1 là 1,12 ha.

+ Điều chỉnh thành: Đến năm 2025 đất Trường Tiểu học Tân Hòa 1 chuyển về vị trí mới nằm trên phần đất quy hoạch Trung tâm TDTT với diện tích 1,2 ha (tăng 0,08 ha) và chuyển phần đất quy hoạch Trường Tiểu học Tân Hòa 1 diện tích 1,12 ha, thành đất ở.

- Đất giao thông đối nội:

+ Theo đồ án Quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025, đất giao thông đối nội là 47,57 ha.

+ Điều chỉnh thành: Đến năm 2025 là 46,90 ha (giảm 0,67 ha). Phần diện tích đất giao thông đối nội giảm 0,67 ha, chuyển thành đất ở.

- Đất ở

+ Theo đồ án Quy hoạch chung được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014, đến năm 2025, đất ở là 78,29 ha.

+ Đề nghị điều chỉnh: Đến năm 2025 là 77,45 ha (giảm 0,84 ha).

### 3. Bảng điều chỉnh Quy hoạch cân bằng đất đai giai đoạn đến năm 2025

STT	LOẠI ĐẤT	Theo Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014		Điều chỉnh thành	
		Ha	%	Ha	%
<b>I</b>	<b>ĐẤT XÂY DỰNG ĐÔ THỊ</b>	<b>276,88</b>	<b>52,46</b>	<b>276,88</b>	<b>52,46</b>
<b>A</b>	<b>ĐẤT DÂN DỤNG</b>	<b>181,42</b>	<b>34,37</b>	<b>181,42</b>	<b>34,37</b>
1	Đất ở	78,29	14,84	77,45	14,68
	Hiện hữu (cải tạo)	54,29		54,29	
	Xây dựng mới	24,00		24,00	
2	Đất công trình công cộng	37,17	7,04	37,25	7,05
	Hành chính – ban ngành	10,91		10,91	
	Văn hóa	2,00		2,00	
	Giáo dục	10,37		10,45	
	Y tế	3,16		3,16	
	Thương mại – Dịch vụ	10,73		10,73	
3	Đất thể dục thể thao – cây xanh	18,39	3,48	19,82	3,75
	Đất trung tâm văn hóa – thể thao	3,17		4,60	
	Đất công viên	15,22		15,22	
4	Đất giao thông đối nội	47,57	9,01	46,90	8,89
<b>B</b>	<b>ĐẤT NGOÀI DÂN DỤNG</b>	<b>95,46</b>	<b>18,09</b>	<b>95,46</b>	<b>18,09</b>
	Đất sản xuất phi nông nghiệp	24,45		24,45	
	Đất công trình bến bãi	6,13		6,13	
	Đất An Ninh - Quốc Phòng	6,05		6,05	

	Đất công trình Tôn giáo - Di tích	0,77		0,77	
	Đất du lịch nghỉ dưỡng	9,48		9,48	
	Đất Trại - Trại nuôi trồng	8,41		8,41	
	Cây xanh cách ly	19,61		19,61	
	Đất giao thông đối ngoại	20,56		20,56	
<b>II</b>	<b>ĐẤT DỰ TRỮ PHÁT TRIỂN</b>	<b>250,84</b>	<b>47,54</b>	<b>250,84</b>	<b>47,54</b>
1	Đất dự trữ phát triển nông nghiệp	202,30		202,30	
2	Sông ngòi - Kênh rạch	48,54		48,54	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>527,72</b>	<b>100</b>	<b>527,72</b>	<b>100</b>

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các nội dung quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh trái với quyết định Quyết định này không còn hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Hòa, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- PCT Phạm Anh Tuấn;
- VP: PVP N. H. Đức;
- Lưu: VT, KTTTC(Khuong).

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phạm Anh Tuấn*